TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Ông Nguyễn Ngọc Triển

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Nhà văn hóa xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1986; Nơi đăng ký HKTT: Xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy D, sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 979/QĐ-CT ngày 18/7/2008 của Chủ tịch UBND huyện Y đưa Nguyễn Duy T vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Ngày 22/5/2010, T được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

+ Tại Quyết định số 1427/QĐ-CT ngày 31/8/2012 của Chủ tịch UBND huyện Y đưa Nguyễn Duy T vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/9/2014, T được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 21/5/2023 đến ngày 26/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường (Có mặt)

Người làm chứng: Chị Đặng Thị Tuyết M, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/5/2023, Nguyễn Duy T, sinh năm 1986, trú tại thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine. T đã đi bộ ra đường gần nhà đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến thị trấn T thì xuống xe, đi bộ đến Trạm y tế thị trấn T. Khoảng 9 giờ 45 phút T T thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi, tóc đen ngắn, dáng người bình thường, cao khoảng 1,7m đang đứng ven đường. T nghĩ người này có bán ma túy nên đi đến gần và hỏi: "Để cho em một cái hai trăm", ý của T muốn mua của người đàn ông đó một gói ma túy Heroine với giá 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*, người này đồng ý và nói "Đưa tiền đây", T lấy ra 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* đưa cho người đàn ông trên. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói ma túy Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. T cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái rồi đi bộ ra khu vực cầu Chó thuộc tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường đi nhờ xe về nhà để sử dụng cho bản thân. Khi T đi đến đoạn đường cách cầu Chó khoảng 20m thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay trái T đang cầm 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy Heroine của T vừa mua được với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo quy định của pháp luật, ký hiệu A1;

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp khám xét chỗ ở của T tại thôn Mới, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ, tạm giữ gì.

Ngày 21/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ nêu trên gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định mẫu vật A1 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 25/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1463/KLGĐ, kết luận:

Mẫu chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1756g (Không phẩy một bảy năm sáu gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, gồm: A1 = 0,1438g mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận giám định nêu trên cho Nguyễn Duy T biết. Sau khi được thông báo, T đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến, thắc mắc gì.

Về nguồn gốc số ma túy trên T khai nhận: Do bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2008 cho đến nay chưa từ bỏ được, khoảng hơn 9 giờ ngày 21/5/2023 T đã mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng hơn 30 tuổi ở khu vực Trạm y tế thị trấn T với giá 200.000đồng mục đích là để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKSVT ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì lý do bị cáo không có công việc làm và thu nhập ổn định.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 09 giờ 45 phút ngày 21/5/2023, tại Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang đối tượng Nguyễn Duy T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1756g ma túy (Heroine) mục đích để sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ: 0,1756g ma túy (Heroine) tại tay trái của T.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được

thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi của Nguyễn Duy T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[4]. Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma tuý nhưng trên địa bàn huyện Vĩnh Tường tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những công dân khác đã và đang có ý định vi phạm pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tuy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Tại Quyết định số 979/QĐ-CT ngày 18/7/2008 của Chủ tịch UBND huyện Y đưa Nguyễn Duy T vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng; Tại Quyết định số 1427/QĐ-CT ngày 31/8/2012 của Chủ tịch UBND huyện Y đưa Nguyễn Duy T vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Tuy bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định xử lý hành chính nhưng điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, có như vậy mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân biết chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo luôn khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên bị

cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Về mức hình phạt theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại Tổ dân phố Nam Cường, thị trấn T khoảng 30 tuổi, tóc đen ngắn, dáng người bình thường, cao khoảng 1,7m, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác mình nhưng chưa xác định được người đàn ông trên. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm A1= 0,1438g ma túy Heroine (Heroin) và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm A1 = 0,1438g ma túy (Heroine) cùng bao gói được niêm phong chung trong bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Theo

biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã Y, huyện Y;
- Bị cáo T;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải